

Số: *173* /TTr – SYT

Bình Phước, ngày *18* tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v tham mưu thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế.

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước.

Thực hiện Công văn số 3397/UBND-KGVX ngày 08/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc tham mưu thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế.

Sở Y tế đã hoàn thành các dự thảo Quyết định thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế và dự thảo Quy chế Hoạt động của Tổ Công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT (có bản dự thảo và file word kèm theo).

Sở Y tế kính trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế.

Trân trọng! *K*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài Chính;
- BHXH tỉnh Bình Phước;
- Giám đốc Sở;
- Các PGD;
- Các Phòng chức năng;
- Website SYT;
- Lưu VT, NVY (Cúc 28.11).



GIÁM ĐỐC

Chomr
Nguyễn Đông Chông

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

UBND

DỰ THẢO



Bình Phước, ngày / tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Công văn số 6251/BYT-BH ngày 22/10/2018 của Bộ Y tế về việc thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện BHYT;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số /TTr-SYT ngày / /2018,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm y tế gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Từ Phương Nam, Phó giám đốc Sở Y tế, Tổ trưởng
2. Ông Hoa Vận Khải, Trưởng phòng phòng TC-HCSN Sở Tài chính, Thành viên
3. Bà Trần Thị Quỳnh Mai, P.trưởng phòng Giám định BHYT Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thành viên
4. Ông Hoàng Mạnh Hoài, PTP Nghiệp vụ Y Sở Y tế, Thành viên
5. Ông Văn Thanh Bình, Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế, Thành viên
6. Ông Nguyễn Đăng Khuê, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế, Thư ký

Điều 2. Kèm theo Quyết định này là Quy chế Hoạt động của Tổ Công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT

Điều 3. Các ông/ bà Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định thi hành này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Như Điều 3;
- LĐV; Phòng: VX, KTTH;
- Lưu: VT ().

CHỦ TỊCH

Bình Phước, ngày tháng 11 năm 2018

QUY CHẾ

Hoạt động của Tổ Công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT

(Theo Quyết định số: /QĐ – UBND - VX ngày / / 2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước V/v thành lập Tổ Công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT)

I. Mục đích:

Đảm bảo giải quyết nhanh những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế (BHYT) tại địa phương theo thẩm quyền quy định tại Luật bảo hiểm y tế.

II. Nhiệm vụ:

1. Tiếp nhận, tổng hợp, phân tích các thông tin khó khăn, vướng mắc từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; người tham gia BHYT; Cơ quan Bảo hiểm Xã hội và cơ quan, đơn vị trong thực hiện chính sách pháp luật về BHYT.

2. Đôn đốc cơ quan, đơn vị, cá nhân theo thẩm quyền giải quyết nhanh vướng mắc trong thực hiện BHYT; trong hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT, tạm ứng thanh toán, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT; quyền lợi người tham gia BHYT theo quy định.

3. Báo cáo, tham mưu đề xuất lãnh đạo Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng giải quyết khó khăn, vướng mắc.

4. Báo cáo, tham mưu đối với Sở Y tế để đề xuất Ủy ban Nhân dân tỉnh hoặc Bộ Y tế chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện BHYT tại địa phương.

III. Phương thức làm việc:

1. Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động giải quyết khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền đã được quy định hoặc phối hợp 2 bên giải quyết khó khăn, vướng mắc kịp thời khi cần thiết.

a) Các thành viên Tổ Công tác thuộc các Sở, ngành, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp khó khăn, vướng mắc tại cơ quan, đơn vị mình mà chưa giải quyết được, báo cáo tại các cuộc họp của Tổ công tác.

b) Đôn đốc cơ quan, đơn vị mình giải quyết nhanh khó khăn, vướng mắc liên quan đến giám định BHYT, thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT quyền lợi của người tham gia BHYT theo quy định pháp luật về BHYT.

2. Tổ Công tác rà soát nội dung khó khăn, vướng mắc được cơ quan, đơn vị báo cáo hoặc thu nhận được, bàn bạc, thống nhất nội dung giải quyết để đề nghị lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo giải quyết nhanh theo thẩm quyền.

3. Tổ Công tác có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả tham mưu, đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc (báo cáo theo mẫu tại phụ lục đính kèm theo Quy chế) về Ủy ban Nhân dân Tỉnh và Bộ Y tế định kỳ 3 tháng một lần hoặc đột xuất khi cần thiết (kèm theo file điện tử và địa chỉ email) để Ủy ban Nhân dân tỉnh và Bộ Y tế xem xét, chỉ đạo kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT tại địa phương.

17. Nhiệm vụ của các thành viên Tổ Công tác:

1. Nhiệm vụ của Tổ trưởng:

a) Chủ trì các cuộc họp.

b) Giao nhiệm vụ cho các thành viên Tổ Công tác để giải quyết theo thẩm quyền hoặc đôn đốc cơ quan, đơn vị mình đang công tác để thực hiện nhanh khó khăn, vướng mắc đã được Tổ Công tác đề nghị giải quyết.

c) Rà soát đánh giá tiến độ, hiệu quả giải quyết vướng mắc.

d) Báo cáo, tham mưu, xin ý kiến lãnh đạo Sở Y tế hoặc Ủy ban Nhân dân tỉnh (trong trường hợp cần thiết) để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

2. Nhiệm vụ của Tổ phó:

a) Điều hành công việc theo ủy quyền của Tổ trưởng.

b) Phụ trách, điều hành công việc theo phân công của Tổ trưởng.

3. Nhiệm vụ của Thư ký:

a) Tiếp nhận Thông tin (từ thành viên Tổ Công tác; từ cá nhân, tổ chức bằng văn bản, đơn thư, báo chí, hội nghị, hội thảo, thực tế địa phương hoặc chỉ đạo của lãnh đạo).

b) Tổng hợp, phân tích thông tin, đề xuất đầu mối giải quyết và thời gian hoàn thành.

c) Theo dõi tiến độ giải quyết, đôn đốc thực hiện và tổng hợp kết quả.

d) Lập kế hoạch, chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp và mời họp, tổng hợp kết quả cuộc họp (bằng biên bản các cuộc họp).

e) Tổng hợp và báo cáo kết quả giải quyết vướng mắc.

f) Thực hiện công tác khác theo yêu cầu, phân công của Tổ trưởng Tổ Công tác.

4. Các thành viên Tổ Công tác:

a) Các thành viên Tổ Công tác có trách nhiệm thu nhận thông tin, giải quyết đối với một số khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cơ quan, đơn vị để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

b) Chuyển nội dung vướng mắc, kết quả giải quyết tại đơn vị mình về Tổ Công tác để báo cáo lãnh đạo Sở Y tế.

V. Trao đổi thông tin, thời gian giải quyết:

1. Cách thức trao đổi thông tin về khó khăn, vướng mắc:

a) Tiếp nhận, trao đổi thông tin qua thư điện tử cá nhân, đơn vị của các thành viên trong Tổ Công tác.

b) Thông tin thông qua cuộc họp Tổ Công tác.

c) Cung cấp thông tin cho thư ký Tổ Công tác qua email, office.

2. Tiến độ giải quyết:

a) Trong 05 ngày kể từ khi tiếp nhận được thông tin, văn bản liên quan khó khăn, vướng mắc tại cơ quan, đơn vị, thành viên Tổ Công tác có trách nhiệm báo cáo cho Thư ký Tổ Công tác để tổng hợp báo cáo Tổ trưởng Tổ Công tác.

b) Hằng tháng, Tổ Công tác tổ chức họp giải quyết vướng mắc (hoặc họp đột xuất theo tính chất công việc). Kết quả giải quyết vướng mắc được thống nhất về nội dung, hướng giải quyết và có văn bản gửi các đơn vị có liên quan để giải quyết theo thẩm quyền.

c) Trong 05 ngày kể từ khi tiếp nhận văn bản của Tổ Công tác, thành viên Tổ Công tác (trong đơn vị mình) có trách nhiệm đôn đốc cơ quan, đơn vị giải quyết khó khăn, vướng mắc.

d) Trường hợp khó khăn, bất cập liên quan đến triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mà chưa thống nhất giải quyết được ngay thì Tổ Công tác tổng hợp nội dung, đề xuất giải pháp và báo cáo Sở Y tế để chỉ đạo giải quyết.

Trong quá trình triển khai Quy chế này, nếu có phát sinh liên quan, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo Tổ Công tác để tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Ủy ban Nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH